TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24 /2023/HS-ST
Ngày: 13-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Thanh Mai.

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Bà Lê Mỹ Dung.

2. Ông Đỗ Minh Tân

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Phạm Văn Minh -Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Thành.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa***: Ông Trịnh Hiếu Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh L; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Beo; Sinh năm 1992, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi thường trú: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Nơi tạm trú: Nhà trọ H, thuộc ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn E, sinh năm 1972; Họ tên mẹ: Trần Thị Hồng T, sinh năm 1973; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có; Đặc điểm nhân thân: Ngày 13/1/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2020 (đã xóa án tích); Tạm giữ: ngày 05/2/2023, tạm giam: ngày 11/02/2023, bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Đồng Tháp. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Thạch Thị N, sinh năm 1995; địa chỉ: Khóm E, phường A, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng. (*có mặt*)

2. Trần Thị Hồng T, sinh năm 1973; địa chỉ:ấp P, xã P, huyện C, Đồng Tháp. (*có mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh L là người nghiện ma túy, sáng ngày 05/02/2023, Nguyễn Thanh L từ nhà trọ H (nơi ở của L) thuộc ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp đến khu vực thuộc phường C, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long gặp người tên C (chưa rõ họ tên thật và địa chỉ) mua 1.500.000đ ma túy đá để sử dụng, sau đó L mang về phòng trọ cất giấu. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, L lấy ra một ít để trong bịch nylon hàn kín, quấn băng keo đen, mục đích mang đến nhà bạn để sử dụng (Nguyễn Thanh L khai bạn tên L và L1, qua xác minh không xác định được). Khi L vừa ra khỏi phòng trọ thì bị Công an huyện C phối hợp cùng Công an tỉnh Đ kiểm tra phát hiện quả tang cùng tang vật là bịch nylon bên trong có chứa tinh thể rắn L đang cầm trên tay.

Khám xét nơi ở của L, Cơ quan Công an thu giữ 01 bịch nylon màu trắng, dạng nắp kẹp, bên trong chứa tinh thể rắn và 01 nỏ thủy tinh bên trong có chứa tinh thể rắn. L khai đây là ma túy đá mua của người tên C vào buổi sáng cùng ngày với mục đích sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 150/KL-KTHS ngày 08/02/2023 của Phòng K, Công an tỉnh Đ kết luận: Tinh thể rắn chứa trong bịch nylon thu giữ trên tay của L là chất ma túy, khối lượng 0,321 gam. Tinh thể rắn chứa trong nỏ thủy tinh thu giữ trong phòng trọ là chất ma túy, khối lượng 0,095 gam và Tinh thể rắn chứa trong bịch nylon thu giữ trong phòng trọ là chất ma túy, khối lượng 9,047 gam, tất cả đều cùng loại Methemphetamine. Tổng khối lượng là 9,463 gam.

Về vật chứng, Cơ quan điều tra đã tạm giữ và xử lý như sau:

+ Tạm giữ của Thạch Thị N (là người sống chung như vợ chồng với L): 01 điện thoại Vivo màu đen; 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng; 02 chiếc bông tai bằng kim loại màu trắng và xe mô tô hiệu Sirius biển số 66C1-641.61, qua điều tra xác định, L và N thuê nhà trọ H sống như vợ chồng từ tháng 12/2022, xe mô tô biển số 66C1-641.61 là do bà Trần Thị Hồng T (mẹ ruột của L) cho N mượn để đi làm, số tài sản còn lại là của N không liên quan đến việc phạm tội, việc Nguyễn Thanh L sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy Thạch Thị N và bà T không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản chủ sở hữu, N và bà T đã nhận tài sản và không có yêu cầu vấn đề nào khác.

+ Tạm giữ của Nguyễn Thanh L 01 điện thoại Iphone màu vàng đồng (sim số 0397.252.446); 01 điện thoại Nokia màu xanh (sim số 0924.576.964 và 0966.633.613); 01 điện thoại Nokia màu đen (không sim); Tiền Việt Nam 500.000đ; 01 chai nhựa (loại Sting) có gắn đoạn ống hút trên nắp chai; 01 cuộn băng keo màu đen đã qua sử dụng; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 bật lửa màu xanh; 01 bật lửa bị bể phần đầu, được gắn 01 đoạn nhựa; 01 đoạn ống hút màu đỏ trắng. Qua điều tra xác định, điện thoại Nokia màu xanh, điện thoại Nokia màu đen và tiền là tài sản của L không liên quan đến tội phạm; điện thoại Iphone L2 dùng liên lạc mua ma túy với người tên C; các vật chứng còn lại là dụng cụ L2 sử dụng ma túy, hiện Cơ quan điều tra đang tạm giữ các vật chứng này.

Đối với người tên C, do L2 không biết họ tên thật và địa chỉ cụ thể nên Công an phường C không cung cấp thông tin được, Cơ quan điều tra Công an huyện C đã có thông báo thông tin về tội phạm đến Cơ quan điều tra Công an thị xã B để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Cáo trạng số: 28/CT-VKS-CT ngày 09/5/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ Luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với mức án từ 05 năm đến 06 năm tù; phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy

+ Hai phong bì được niêm phong, ghi niêm phong số 127/1 và 127/2 cùng ngày 05/02/2023, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K- Công an tỉnh Đ và các chữ ký ghi họ tên: Trương Minh V, Nguyễn Văn Bé N1, Nguyễn Văn Quốc T1 và Nguyễn Thanh L, là chất ma túy còn lại sau giám định

+ 01 chai nhựa (loại Sting) có gắn đoạn ống hút trên nắp chai; 01 cuộn băng keo màu đen đã qua sử dụng; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 bật lửa màu xanh; 01 bật lửa bị bể phần đầu, được gắn 01 đoạn nhựa; 01 đoạn ống hút màu đỏ trắng là dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Iphone màu vàng đồng (sim số 0397.252.446) là phương tiện bi cáo dùng liên lạc mua ma túy

- Giao Cơ quan thi hành án dân sự huyện C tiếp tục quản lý 01 điện thoại Nokia màu xanh (sim số 0924.576.964 và 0966.633.613); 01 điện thoại Nokia màu đen (không sim); Tiền Việt Nam 500.000đ của Nguyễn Thanh L để bảo đảm thi hành án

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh L thừa nhận hành vi phạm tội; lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ

vụ án. Đủ cơ sở xác định: Sáng ngày 05/02/2023, bị cáo đến khu vực thuộc phường C, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long gặp người tên C, bị cáo không biết rõ họ tên thật và địa chỉ, mua 1.500.000đ ma túy đá để sử dụng, sau đó bị cáo mang về phòng trọ cất giấu. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo L lấy ra một ít, với mục đích mang đến nhà bạn để sử dụng. Khi bị cáo vừa ra khỏi phòng trọ thì Công an huyện C phối hợp cùng Công an tỉnh Đ kiểm tra phát hiện quả tang cùng tang vật là bịch nylon bên trong có chứa tinh thể rắn bị cáo đang cầm trên tay.

Kết quả giám định xác định bị cáo đang tàng trữ ma túy loại Methemphetamine khối lượng là 9,463 gam.

Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh L đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015:

Tại khoản 1 và điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định như sau:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma tuý thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

.....

g) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XRL-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;"

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh L là đúng người, đúng hành vi phạm tội.

[3] Bị cáo Nguyễn Thanh L nhận thức được ma túy độc hại; Nhà nước có những quy định chặt chẽ, nghiêm cấm, kiểm soát việc sản xuất, mua bán, vận chuyển và tàng trữ các chất ma túy; pháp luật có những quy định chế tài, xử lý rất nghiêm khắc, nhằm phòng chống, ngăn ngừa, hạn chế tệ nạn ma túy đang có chiều hướng phát triển, gây nguy hại cho cộng đồng và xã hội. Nhưng bị cáo cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Bị cáo đã từng bị xử phạt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy nhiên chấp hành xong hình phạt bị cáo vẫn chưa có ý thức từ bỏ ma túy, dẫn đến việc tiếp tục phạm tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh L là nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương, gây khó khăn cho Nhân dân và chính quyền địa phương trong việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy. Xét thấy, phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để bị cáo được tiếp tục giáo dục, học tập và rèn luyện, từ bỏ ma túy, trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Thanh L thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; bị cáo có ông bà ngoại là ông Trần Ngọc T2 và bà Nguyễn Thị T3 được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Đối với người bán ma túy cho bị cáo, do chưa làm rõ được họ tên và địa chỉ, nên chưa xử lý.

[6] Chị Thạch Thị N và bà Trần Thị Hồng T có tài sản bị tạm giữ khi bị cáo bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ ma túy, như Cáo T4 đã nêu. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho chị N và bà T. Tại phiên Tòa, chị N và bà T thống nhất việc trao trả lại tài sản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, không khiếu nại và không yêu cầu vấn đề gì để Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết. Hội đồng xét xử nhận thấy, tài sản của chị N và bà T bị tạm giữ, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; do đó việc trao trả lại những tài sản này, cho chị N và bà T là phù hợp pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử thống nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Hai phong bì được niêm phong, ghi niêm phong số 127/1 và 127/2 cùng ngày 05/02/2023, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K- Công an tỉnh Đ và các chữ ký ghi họ tên: Trương Minh V, Nguyễn Văn Bé N1, Nguyễn Văn Quốc T1 và Nguyễn Thanh L, là chất ma túy còn lại sau giám định

+ 01 chai nhựa (loại Sting) có gắn đoạn ống hút trên nắp chai; 01 cuộn băng keo màu đen đã qua sử dụng; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 bật lửa màu xanh; 01 bật lửa bị bể phần đầu, được gắn 01 đoạn nhựa; 01 đoạn ống hút màu đỏ trắng là dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Iphone màu vàng đồng (sim số 0397.252.446) là phương tiện bị cáo dùng liên lạc mua ma túy.

- Giao Cơ quan thi hành án dân sự huyện C tiếp tục quản lý 01 điện thoại Nokia màu xanh (sim số 0924.576.964 và 0966.633.613); 01 điện thoại Nokia màu đen (không sim); Tiền Việt Nam 500.000đ của Nguyễn Thanh L để bảo đảm thi hành án

[8] Bị cáo Nguyễn Thanh L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ Luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh L 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05 tháng 2 năm 2023.

2. Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Phạt bị cáo Nguyễn Thanh L 5.000.000đ (năm triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Hai phong bì được niêm phong, ghi niêm phong số 127/1 và 127/2 cùng ngày 05/02/2023, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh Đ và các chữ ký ghi họ tên: Trương Minh V, Nguyễn Văn Bé N1, Nguyễn Văn Quốc T1 và Nguyễn Thanh L.

+ 01 chai nhựa (loại Sting) có gắn đoạn ống hút trên nắp chai; 01 cuộn băng keo màu đen đã qua sử dụng; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 bật lửa màu xanh; 01 bật lửa bị bể phần đầu, được gắn 01 đoạn nhựa; 01 đoạn ống hút màu đỏ trắng.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Iphone màu vàng đồng (sim số 0397.252.446).

- Giao Cơ quan thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Đồng Tháp tiếp tục quản lý 01 điện thoại Nokia màu xanh (sim số 0924.576.964 và 0966.633.613); 01 điện thoại Nokia màu đen (không sim); Tiền Việt Nam 500.000đ của Nguyễn Thanh L để bảo đảm thi hành án.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh L nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Nguyễn Thanh L và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp./.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Người liên quan;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CA huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Sở tư pháp;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Lê Thanh Mai